

CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ NĂM 2011 VÀ TRIỂN VỌNG NĂM 2012

Minh Khuê

D iễn biến của tình hình kinh tế - xã hội đất nước năm 2011 trong bối cảnh kinh tế thế giới gặp rất nhiều khó khăn, thị trường tài chính thế giới có nhiều biến động phức tạp đã đặt ra những yêu cầu mới với hoạt động quản lý và điều hành nền kinh tế đất nước nói chung, đối với hoạt động ngân hàng và điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) nói riêng. Trong năm 2011, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam đã chủ động triển khai các biện pháp điều hành CSTT một cách chặt chẽ và thận trọng góp phần kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh xã hội. Trong bối cảnh đó, bài viết điểm lại những kết quả trong điều hành CSTT năm 2011 và định hướng năm 2012.

Những giải pháp nổi bật trong điều hành chính sách tiền tệ năm 2011

Một là, điều hành chặt chẽ và linh hoạt các mức lãi suất điều hành

Trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền, không làm ảnh hưởng tới mục tiêu kiềm chế lạm phát. NHNN điều chỉnh tăng năm lần đối với lãi suất tái cấp vốn từ 9-15%/năm, tăng ba lần đối với lãi suất tái chiết khấu từ 7-13%/năm; lãi suất nghiệp vụ thị trường mở tăng sáu lần từ 10-15%/năm và giảm xuống 14%/năm (Bảng 1). Lãi suất huy động và cho vay được từng bước kiểm soát ở mức hợp lý theo hướng chủ động, tích cực kiềm chế lạm phát, nâng cao giá trị và mức hấp dẫn của VND so với ngoại tệ. Cùng với đó, NHNN cũng ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật ổn định thị trường với các thông tư về: chi phí cho vay, áp dụng lãi suất không kỳ hạn trong trường hợp người gửi tiền rút trước hạn, quy định lãi suất huy động của các ngân hàng thương mại

(NHTM) được giới hạn không quá 14%/năm; lãi suất huy động dưới 1 tháng và không kỳ hạn được giới hạn dưới 6%/năm; lãi suất huy động ngoại tệ được khống chế không quá 2%/năm. Đi kèm với công cụ lãi suất, NHNN cũng điều hành linh hoạt nghiệp vụ thị trường mở, hỗ trợ vốn thanh toán nhưng vẫn đảm bảo kiểm soát tiền tệ; đồng thời điều chỉnh tăng 4% tỷ lệ dự trữ bắt buộc bằng ngoại tệ và mở rộng diện dự trữ bắt buộc bằng ngoại tệ đối với các tổ chức tín dụng (TCTD).

Với sự điều hành của NHNN - các mức lãi suất thị trường đã hợp lý hơn, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô và chỉ đạo của Chính phủ: trong bốn tháng đầu năm, mặt bằng lãi suất tăng cao dưới áp lực lạm phát

Bảng 1: Diễn biến các mức lãi suất điều hành của NHNN 2010-2011

Đơn vị: %/năm

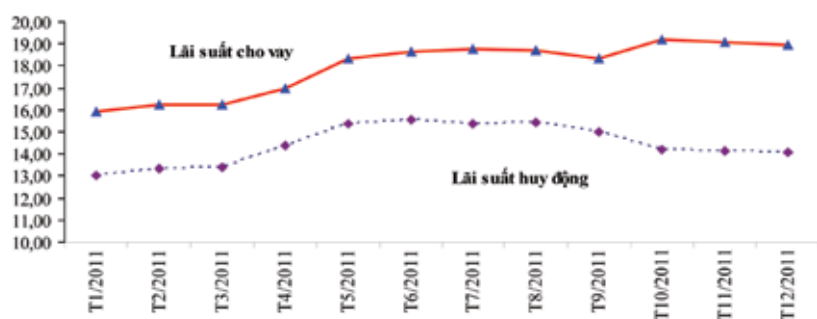
Thời điểm áp dụng	Lãi suất cơ bản	Lãi suất tái cấp vốn	Lãi suất tái chiết khấu
05/11/2010	9,00	9,00	7,00
17/02/2011	9,00	11,00	7,00
08/3/2011	9,00	12,00	12,00
01/4/2011	9,00	13,00	12,00
01/5/2011	9,00	14,00	13,00
10/10/2011	9,00	15,00	13,00

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ www.sbv.gov.vn

và động thái thắt chặt tiền tệ; tuy nhiên, từ tháng 5 sức ép tăng lãi suất đã giảm dần. Từ tháng 9/2011 đến nay, hầu hết các NHTM thực hiện nghiêm túc trần lãi suất huy động; nhiều TCTD hạ lãi suất đối với một số khoản cho vay sản xuất kinh doanh thông thường trong biên độ 17-19%; đồng thời các ngân hàng cũng dành nhiều vốn hơn cho khu vực sản xuất kinh doanh, qua đó giúp doanh nghiệp từng bước vực dậy sản xuất kinh doanh (Đồ thị 1).

tổng phương tiện thanh toán tăng 15-16%, nhưng vẫn hướng dòng tín dụng đến khu vực sản xuất và hạn chế tín dụng vào khu vực đầu cơ bất động sản và chứng khoán và đi kèm với việc nâng mức trích lập dự phòng rủi ro đối với bất động sản và cho vay thế chấp vàng lên 250%, đồng thời kiên quyết chỉ tái cấp vốn cho các nhu cầu sản xuất vật chất theo định hướng ưu tiên của Chính phủ.

Đồ thị 1: Diễn biến lãi suất huy động và cho vay VND năm 2011



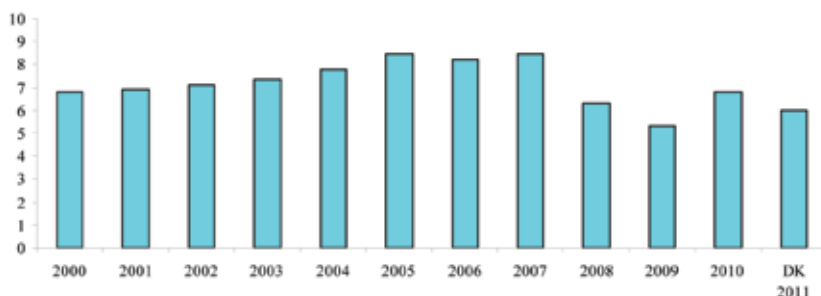
Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Thông tin hoạt động ngân hàng hàng tháng, www.sbv.gov.vn

Hai là, kiểm soát tăng trưởng tín dụng, điều chỉnh cơ cấu và nâng cao chất lượng tín dụng

NHNN đã ban hành Chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 01/3/2011 yêu cầu các đơn vị thuộc NHNN và TCTD thực hiện các giải pháp về tiền tệ và hoạt động ngân hàng nhằm mục tiêu chung kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh xã hội. Mục tiêu tăng trưởng tiền tệ được đặt ra thấp hơn nhiều so với các năm trước đây (Đồ thị 2). Tốc độ tăng tín dụng dưới 20%,

Với sự kiểm soát chặt chẽ này tăng trưởng kinh tế mặc dù chậm lại nhưng phù hợp với mục tiêu kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô: tăng trưởng GDP dự kiến cả năm đạt 6%, tuy chậm lại so với mức 6,78% của năm 2010 phù hợp với chủ trương của Chính phủ về kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy vậy, so sánh với các nước trong khu vực, Việt Nam vẫn là một trong những quốc gia có tốc độ tăng trưởng tốt nhất (ADB, 2011).

Đồ thị 2: Tăng trưởng tín dụng giai đoạn 2000-2011



Nguồn: Tổng Cục Thống kê (2000-2011)

Ba là, về quản lý thị trường vàng và ngoại hối

Chính sách tỷ giá và điều hành thị trường ngoại hối của NHNN được điều hành phù hợp với tình hình cung - cầu ngoại tệ, tăng tính thanh khoản của thị trường, cải thiện cán cân thanh toán quốc tế, tăng dự trữ ngoại hối nhà nước và ổn định thị trường vàng. Tỷ giá bình quân liên ngân hàng được điều chỉnh tăng 9,3% trong tháng 2/2011 và thu hẹp biên độ giao dịch mua bán của các NHTM từ +3% xuống còn +1%; quy định mức trần và điều chỉnh giảm trần lãi suất huy động vốn tối đa bằng USD của khách hàng (Bảng 2).

Bảng 2: Những dấu mốc thay đổi biên độ tỷ giá giai đoạn 2008-2011

Ngày áp dụng	Biên độ tỷ giá (%)	Quyết định
10/3/2008	+1,00	504/QĐ-NHNN ngày 7/3/2008
27/6/2008	+2,00	1436/QĐ-NHNN ngày 26/6/2008
07/11/2008	+3,00	2635/QĐ-NHNN ngày 06/11/2008
24/3/2009	+5,00	622/QĐ-NHNN ngày 23/3/2009
26/11/2009	+3,00	2666/QĐ-NHNN ngày 25/11/2009
11/02/2011	+1,00	230/QĐ-NHNN ngày 11/2/2011

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ www.sbv.gov.vn (11/02/2011)

Bên cạnh đó, NHNN thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế, hạn chế tình trạng đầu cơ để góp phần ổn định thị trường vàng như ban hành Thông tư 11/2011/TT-NHNN ngày 29/4/2011 quy định về việc chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của TCTD. Theo quy định, TCTD không được thực hiện cho vay vốn bằng vàng đối với khách hàng và các TCTD khác, không được gửi vàng tại TCTD khác; không được thực hiện các nghiệp vụ ủy thác, đầu tư và các hình thức cấp tín dụng khác bằng vàng. TCTD không được huy động vốn bằng vàng, trừ trường hợp phát hành chứng chỉ ngắn hạn bằng vàng để chi trả vàng theo yêu cầu của khách hàng khi số vàng thu nợ và tồn quỹ không đủ để chi trả. Việc phát hành chứng chỉ ngắn hạn bằng vàng của TCTD chấm dứt vào ngày 01/5/2012. TCTD không được chuyển đổi vốn huy động bằng vàng trước đây thành VND và các hình thức bằng tiền khác. Đối với số vốn bằng vàng đã chuyển đổi thành tiền phải tất toán chậm nhất là ngày 30/6/2011.

Sau khi NHNN điều chỉnh tỷ giá, lãi suất và áp dụng đồng bộ các biện pháp bình ổn thị trường, thị trường ngoại hối đã có một số chuyển biến đáng ghi nhận. Cụ thể, thị trường ngoại tệ có nhiều chuyển biến tích cực và dần đi vào ổn định. Việc điều hành tỷ giá và quản lý ngoại tệ, vàng đã được đánh giá cao. Tỷ giá tương đối ổn định, thanh khoản ngoại tệ của các TCTD được cải thiện, tâm lý thị trường ổn định.

Bốn là, tăng cường công tác thanh tra, giám sát hệ thống ngân hàng

NHNN cũng tăng cường công tác thanh tra, giám sát các ngân hàng trong việc thực hiện các quy định về đảm bảo tỷ lệ an toàn trong hoạt động tín dụng ngân hàng, tập trung thanh tra việc cho vay và cơ cấu lại thời hạn trả nợ, phân loại tín dụng và trích dự phòng rủi ro, tăng cường thanh tra tại chỗ về cho vay lĩnh vực phi sản xuất, chất lượng tín dụng. Đặc biệt từ đầu tháng 9 đến nay, lạm phát có xu hướng tăng chậm lại, nguồn vốn huy động và khả năng thanh khoản của hệ thống ngân hàng được cải thiện, NHNN đã tăng cường triển khai các biện pháp giám sát việc chấp hành trần lãi suất huy động, phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm và kiên quyết các hành vi vi phạm. Nhờ đó, tình trạng vi phạm quy định trần lãi suất huy động đã chấm dứt, góp phần tích cực giảm dần mặt bằng lãi suất cho vay.

Năm là, tăng cường công tác truyền thông

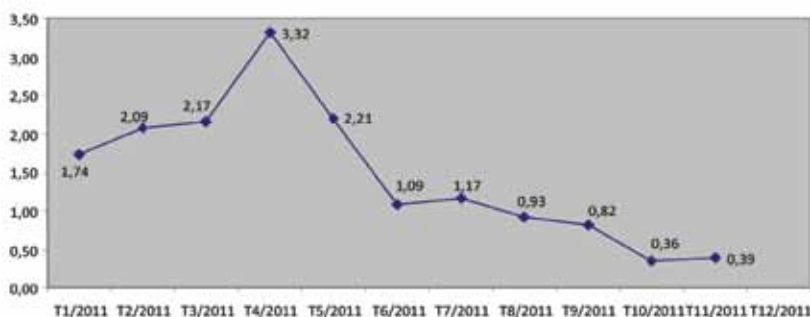
Một trong những biện pháp hỗ trợ CSTT của NHNN phát huy hiệu quả trong thời gian qua là công tác thông tin, truyền thông. Các chủ trương, định hướng về điều hành CSTT thường được công bố rõ ràng qua các thông điệp của đại diện NHNN, là một kênh tiếp cận chính thống của các chủ thể tham gia thị trường, qua đó thị trường tự điều chỉnh hành vi, giảm thiểu tình trạng nhiễu thông tin và tâm lý đầu cơ, tạo sự đồng thuận trong nền kinh tế đối với chính sách kinh tế vĩ mô. Trên quan điểm ngày càng minh bạch hóa thông tin chính sách và cấu phần của thị trường. Việc cho phép các NHTM tham gia rộng rãi vào quá trình xây dựng chính sách, góp phần nâng cao trách nhiệm của các NHTM trong quá trình thực thi chính sách, ngược lại nâng cao hơn nữa tính tương tác giữa thị trường và cơ quan quản lý, chính sách ban hành sẽ sát với thực tế hơn.

Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, CSTT đã được điều hành rất linh hoạt, đúng hướng trong năm 2011, từ đó đã có tác động tích cực đối với kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh xã hội, củng cố niềm tin đối với các tổ chức, cá nhân, các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Thực tế cho thấy, việc điều hành linh hoạt các công cụ quản lý đã phát huy tác dụng nhiều mặt, vừa kiểm soát khối lượng tiền trong lưu thông, vừa điều tiết lãi suất và tỷ giá trên thị trường, đồng thời phát ra tín hiệu rõ ràng về thực hiện CSTT thắt chặt để phối hợp điều tiết các hoạt động kinh tế của tổ chức, cá nhân phù hợp với mục tiêu chính sách. Cùng với việc thực hiện quyết liệt các nhóm giải pháp của Chính phủ, kinh tế vĩ mô đã có những dấu hiệu tích cực, thể hiện qua:

- Lạm phát tăng cao trong 4 tháng đầu năm, từ tháng 5/2011 dần hạ nhiệt; lạm phát 4 tháng đầu năm liên tục tăng mạnh (bình quân 2,3%/tháng). Trước những giải pháp thắt chặt vĩ mô mạnh mẽ nhằm giảm tổng cầu, từ tháng 5/2011, áp lực tăng giá giảm dần, lạm phát giảm xuống chỉ còn mức bình quân 1,1%/tháng. Tuy nhiên, lạm phát năm 2011 vẫn ở mức cao, tiến tới hai con số 18,12% (Đồ thị 3).

Đồ thị 3: Diễn biến chỉ số CPI theo tháng năm 2011



Nguồn: Tác giả tổng hợp từ www.sbv.gov.vn

- Tỷ giá tương đối ổn định, việc ổn định tỷ giá của VND và chống đô la hóa được thực hiện thông qua các biện pháp như điều

chỉnh tỷ giá hối đoái vào tháng 2/2011; quy định trần lãi suất tiết kiệm bằng USD và tăng dự trữ bắt buộc đối với ngoại tệ. Ngoài ra, NHNN cũng sử dụng các biện pháp hành chính khác nhằm hạn chế việc sử dụng vàng và ngoại tệ. Đến nay, tỷ giá hối đoái VND/ngoại tệ đã được giao dịch trong phạm vi biên độ giao dịch ngoại hối chính thức, tỷ giá hối đoái khá ổn định và biến động phù hợp mục tiêu điều hành của NHNN.

Định hướng chính sách tiền tệ năm 2012

Hội nghị Trung ương 3 Khóa XIII đã xác định năm 2012 và giai đoạn 2011-2015, ưu tiên hàng đầu là kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh xã hội đi đôi với đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế. Một số chỉ tiêu chủ yếu được thông qua tại Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 của Quốc hội: tăng trưởng GDP năm 2012 ở mức 6-6,5%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 13%, nhập siêu khoảng 11-12% tổng kim ngạch xuất khẩu, bội chi ngân sách bằng 4,8% GDP; chỉ số giá tiêu dùng tăng dưới 10%.

Định hướng điều hành CSTT trong năm 2012 được nêu rõ trong Báo cáo của Chính phủ tại Kỳ họp thứ hai Quốc hội Khóa XIII: điều hành CSTT chặt chẽ, thận trọng và

linh hoạt theo tín hiệu thị trường, kết hợp hài hòa giữa CSTT và chính sách tài khóa để kiểm soát lạm phát, bảo đảm tăng tổng phương tiện thanh toán và tăng dự nợ tín dụng không vượt quá mức đề ra trong Nghị quyết 11 của Chính phủ; giữ mặt bằng lãi suất hợp lý; điều hành tỷ giá chủ động, phù hợp, không để biến động

lớn; giám sát chặt chẽ hoạt động tín dụng của các NHTM; đảm bảo vốn cho sản xuất; kiểm soát chặt cho vay bất động sản và

kinh doanh chứng khoán; kiểm soát nợ xấu, đảm bảo thanh khoản và an toàn hệ thống.

Để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu do Quốc hội đề ra, trên cơ sở kết quả điều hành CSTT năm 2011. Trong năm 2012, NHNN cần tiếp tục điều hành CSTT chặt chẽ và linh hoạt để ưu tiên kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức phù hợp; thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô; hoạt động TCTD an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng■

Tài liệu tham khảo

1. ADB (2011), *Key Indicators for Asia and the Pacific 2011*, http://www.adb.org/documents/books/key_indica-

[tors/2011/pdf/Regional-Tables.pdf](http://www.adb.org/documents/books/key_indicators/2011/pdf/Regional-Tables.pdf).

2. Chính phủ (2011). Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2011, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 và năm năm 2011-2015. http://baodientu.chinhphu.vn/Uploaded_VGP/thukybientang/20111020/Bao%20cao%20KTXH.htm.

3. Ngân hàng Nhà nước (2011). Báo cáo tổng hợp kết quả hoạt động ngân hàng 6 tháng đầu năm 2011.

4. Ngân hàng Nhà nước (2011). Thông cáo báo chí về điều hành chính sách tiền tệ năm 2011, định hướng và giải pháp điều hành năm 2012.

5. Ngân hàng Nhà nước. Báo cáo thường niên các năm 2009-2010.

6. Nhóm PV (2011). Chính sách tiền tệ năm 2012: tiếp tục linh hoạt và đồng bộ. Thời báo Ngân hàng số 202 ra ngày 19/12/2011.

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

CHI NHÁNH TIỀN GIANG



VietinBank[®]
Nâng giá trị cuộc sống



TIN CẬY HIỆU QUẢ HIỆN ĐẠI



Hiện nay, ngân hàng TMCP Công thương Tiền Giang đang cung cấp rất đa dạng các sản phẩm dịch vụ tài chính ngân hàng: huy động vốn, dịch vụ tài khoản và thanh toán, cho vay, dịch vụ thẻ, ngân hàng điện tử, các dịch vụ ngân quỹ và tài trợ thương mại. Với mạng lưới rộng khắp các huyện trong tỉnh, phong cách giao dịch hiện đại, lịch sự, tận tình, thủ tục nhanh chóng.

HỘI SỞ CHÍNH
Ngân hàng TMCP Công thương
chi nhánh Tiền Giang

*VietinBank Tiền Giang luôn là người đồng hành
tín cậy của Quý Khách hàng.*

*Chào mừng Năm mới - Xuân Nhâm Thìn 2012
Sức Khỏe - An Khang - Thịnh Vượng*